

THỰC TRẠNG KHẢ NĂNG GIAO TIẾP CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM TỈNH SƠN LA

LÒ THỊ MAI THOAN*

Đặt vấn đề

Nghiên cứu khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm tỉnh Sơn La xuất phát từ cơ sở sau:

Một là: Đối với nghề dạy học, mối quan hệ chủ yếu và nổi bật đó là giáo viên - học sinh. Để hoạt động này đạt được mục đích thì phải thông qua hoạt động giao tiếp, trong đó khả năng giao tiếp là một trong những yếu tố quyết định hiệu quả giao tiếp.

Hai là: Thực tế trong công cuộc đổi mới của đất nước, đổi mới giáo dục và đào tạo đang đặt ra những yêu cầu, những đòi hỏi cao đối với người giáo viên. Bên cạnh năng lực sư phạm, giáo viên cần phải có năng lực giao tiếp, bởi vì muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình thì trước tiên họ cần phải biết thiết lập mối quan hệ với học sinh, đồng nghiệp và các lực lượng giáo dục khác.

Ba là: Giáo viên mới ra trường còn nhiều hạn chế trong giảng dạy và giáo dục học sinh, hạn chế này do nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể đến khả năng giao tiếp của họ. Để chuẩn bị tốt nghề nghiệp tương lai cho sinh viên sư phạm, điều quan trọng là nâng cao khả năng giao tiếp cho sinh viên bằng cách trang bị những kỹ năng giao tiếp. Đây là

yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của hoạt động sư phạm.

Bốn là: Nghiên cứu khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm ở vùng núi cao (đặc biệt là sinh viên sư phạm người dân tộc) ít được quan tâm đến.

Khái niệm công cụ

Giao tiếp là hình thức đặc trưng cho mối quan hệ giữa con người với con người, qua đó nảy sinh sự tiếp xúc tâm lý được biểu hiện ở quá trình trao đổi thông tin, nhận biết, rung cảm, ảnh hưởng và tác động qua lại lẫn nhau.

Khả năng giao tiếp được bộc lộ ở việc vận dụng các kỹ năng giao tiếp và thực chất là quá trình vận dụng các kỹ năng giao tiếp trong quá trình thực hiện hoạt động giao tiếp.

Kỹ năng giao tiếp là hệ thống các thao tác, cử chỉ, điệu bộ, hành vi (kể cả hành vi ngôn ngữ nói) được con người phối hợp hài hoà, hợp lý nhằm đảm bảo kết quả cao trong hoạt động có sự tiếp xúc giữa con người với con người, với sự tiêu hao năng lượng và cơ bắp ít nhất, trong những điều kiện thay đổi.

*Th.s, Trường Cao đẳng Sư phạm Sơn La.

Ngôn ngữ nói là ngôn ngữ được hướng vào người khác, được biểu hiện bằng âm thanh, được phân tích thông qua thính giác. Ngôn ngữ nói là phương tiện chủ yếu của con người trong giao tiếp, nó là thông tin chính về con người, về trạng thái của họ, về đặc điểm tâm lý cá nhân.

Khách thể nghiên cứu

Bao gồm 300 sinh viên sư phạm của 2 trường: CĐSP Sơn La, Đại học Tây Bắc, tại các khoa toán, khoa văn, khoa tiểu học, khoa sinh. Trong đó có 179 sinh viên người Kinh, 121 sinh viên dân tộc Thái, Mường, H' Mông, Khơ mú, Dao...

Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng 3 nhóm phương pháp cơ bản sau:

- Phương pháp nghiên cứu lý thuyết (phân tích, tổng hợp lý thuyết...).

- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn (quan sát, điều tra viết...).

- Phương pháp toán thống kê (tính phần trăm, điểm số trung bình, hệ số tương quan).

Kết quả nghiên cứu

Với mục đích tìm hiểu khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm tỉnh Sơn La, chúng tôi sử dụng trắc nghiệm đo khả năng giao tiếp của V.P. Dakharốp, kết quả thu được như sau:

Bảng 1: Khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm tỉnh Sơn La

Các nhóm kỹ năng giao tiếp	Điểm TB (X)	Thứ bậc
1. Kỹ năng tiếp xúc thiết lập mối quan hệ	7,91	6
2. Kỹ năng cân bằng nhu cầu cá nhân và đối tượng khi tiếp xúc	9,67	2
3. Kỹ năng nghe đối tượng giao tiếp	9,56	3
4. Kỹ năng tự chủ cảm xúc, hành vi	7,49	8
5. Kỹ năng tự kiểm chế kiểm tra người khác	7,26	9
6. Kỹ năng diễn đạt cụ thể, dễ hiểu	6,71	10
7. Kỹ năng linh hoạt, mềm dẻo trong giao tiếp	8,06	5
8. Kỹ năng thuyết phục đối tượng giao tiếp	9,42	4
9. Kỹ năng chủ động điều khiển quá trình giao tiếp	7,72	7
10. Sự nhạy cảm trong giao tiếp	11,8	1
ĐTB chung	8,56	

Kết quả thu được ở bảng 1 đã khẳng định khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm tỉnh Sơn La ở mức "trung bình" với điểm trung bình là 8.56, mỗi nhóm kỹ năng giao tiếp khác nhau có mức độ khác nhau.

Tại các khoa khác nhau, khả năng giao tiếp của sinh viên cũng khác nhau. Kết quả thu được cho thấy, có sự không đồng đều về khả năng giao tiếp của sinh viên các khoa. Khả năng giao tiếp của sinh viên khoa toán có điểm trung bình là 7,97; ở khoa văn là 8,72; ở khoa tiểu học là 9,43; ở khoa sinh là 8,09.

Do đặc thù là một tỉnh miền núi, có nhiều dân tộc anh em sinh sống, cùng với việc sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp hàng ngày khác nhau, cũng ảnh hưởng không ít đến khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm người dân tộc. Điều này dẫn đến sự chênh lệch về mức độ khả năng giao tiếp giữa sinh viên người Kinh và người dân tộc, chủ yếu ở ngôn ngữ nói, biểu hiện ở bảng 2.

Bảng 2: Khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm người Kinh và người dân tộc

Nhóm kỹ năng giao tiếp	Sinh viên người Kinh ĐTB (X)	Sinh viên người dân tộc ĐTB (X)
1	8,29	7,53
2	9,1	10,24
3	10,78	8,34
4	8,01	6,97
5	8,38	6,14
6	7,45	6,73
7	8,56	8,16
8	10,08	8,76
9	8,22	7,22
10	11,2	12,4
ĐTB chung	9,00	8,49

Tóm lại: Khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm tỉnh Sơn La ở mức "trung bình", với một điều đáng lo ngại là kỹ năng diễn đạt cụ thể, dễ hiểu của sinh viên trong giao tiếp được xếp ở mức thấp nhất "loại yếu". Kỹ năng này có liên quan đến nghề nghiệp tương lai của họ, đó là mối quan hệ "người - người" chỉ đạt hiệu quả cao khi người giáo viên có tri thức vững chắc và sử dụng phương tiện giao tiếp (ngôn ngữ nói) một cách khéo léo, thuyết phục.

Kiến nghị

Để góp phần nâng cao khả năng giao tiếp của sinh viên sư phạm tỉnh Sơn La cần:

Coi trọng công tác nghiệp vụ sư phạm.

Giáo viên cần quan tâm và hướng dẫn các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt

Chi đoàn do sinh viên tự điều khiển.

Tổ chức thực hành sư phạm thường xuyên nhằm giúp sinh viên được tiếp xúc với môi trường phổ thông, với giáo viên và học sinh để học hỏi, làm quen và rèn luyện khả năng giao tiếp (đặc biệt là giao tiếp bằng ngôn ngữ nói).

Tổ chức các hình thức câu lạc bộ nhằm tạo điều kiện cho sinh viên mở rộng phạm vi và đối tượng giao tiếp, tạo điều kiện cho các em rèn luyện khả năng diễn đạt ý tưởng của mình bằng ngôn ngữ nói một cách ngắn gọn, trong sáng, dễ hiểu, đáp ứng tốt yêu cầu nghề nghiệp.

Bản thân mỗi sinh viên cần tích cực rèn luyện khả năng giao tiếp bằng cách tham gia các hoạt động cụ thể, đặc biệt là hoạt động nghiệp vụ sư phạm. ♣